TOÀ ÁN NHÂN DÂN **HUYỆN TT** **THÀNH PHỐ HÀ NỘI**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**
Số: 16/2025/QĐST-HNGĐ	*TT, ngày 10 tháng 01 năm 2025*

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN VÀ SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

Căn cứ hồ sơ Việc dân sự thụ lý số 364/2024/TLST-HNGĐ ngày 31/12/2024, giữa những người yêu cầu:

- **Anh Tạ Minh T**, sinh năm 1996

Địa chỉ: thôn P 1, xã C, huyện TT, TP. Hà Nội.

- **Chị Trần Thị Kim L**, sinh năm 1999

Địa chỉ: thôn P 1, xã C, huyện TT, TP. Hà Nội.

Căn cứ vào các Điều 29, 35, 149, 212, 213, 371, 396 và 397 của Bộ luật tố tụng dân sự năm 2015;

Căn cứ vào các Điều 55, 57, 81, 82 và 83 Luật Hôn nhân và gia đình năm 2014;

Căn cứ vào Luật phí và lệ phí năm 2015;

Căn cứ Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án;

Căn cứ vào biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 02 tháng 01 năm 2025.

XÉT THẤY:

Việc thuận tình ly hôn và thoả thuận của các đương sự được ghi trong biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 02/01/2025 là hoàn toàn tự nguyện và không vi phạm điều cấm của luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn bảy ngày, kể từ ngày lập biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thoả thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH

1. Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa: Anh Tạ Minh T và chị Trần Thị Kim L.

2. Công nhận sự thoả thuận của các đương sự cụ thể như sau:

2.1. Về hôn nhân: Anh Tạ Minh T và chị Trần Thị Kim L thuận tình ly hôn.

2.2. Về con chung: Giao cháu Tạ Trần Kim N cho chị Trần Thị Kim L trực tiếp nuôi dưỡng, chăm sóc, giáo dục cho đến khi cháu N trưởng thành (đủ 18 tuổi) hoặc đến khi có quyết định khác.

Anh T được quyền thăm nom, chăm sóc, giáo dục con chung không ai được quyền cản trở nhưng không được lạm dụng việc thăm nom, chăm sóc để cản trở hoặc gây ảnh hưởng xấu đến việc chăm sóc, nuôi dưỡng, giáo dục con chung của người trực tiếp nuôi con.

2.3. Về cấp dưỡng nuôi con chung: Tạm hoãn việc cấp dưỡng nuôi con chung cho anh T cho đến khi có quyết định khác thay thế.

2.4. Về tài sản chung, công nợ chung: Anh T và chị L không yêu cầu Tòa án giải quyết.

2.5. Về lệ phí: Anh Tạ Minh T và chị Trần Thị Kim L mỗi người phải chịu 150.000đ (*Một trăm năm mươi nghìn đồng*) lệ phí giải quyết việc dân sự (được trừ vào số tiền anh chị đã nộp tạm ứng lệ phí đã nộp theo các biên lai số 0058881 và số 0058882 cùng ngày 31/12/2024 tại Chi cục thi hành án dân sự huyện TT, Thành phố Hà Nội).

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

Nơi nhận:
- Các đương sự;
- TANDTP Hà Nội;
- THA, VKSND huyện TT;
- UBND xã C;
- Lưu HSVA, VT.

TOÀ ÁN NHÂN DÂN HUYỆN TT
Thẩm phán

Tạ Thị Ninh